

TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành Nghị quyết phê duyệt tổng số lượng người
làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các
cơ quan, đơn vị của tỉnh Bình Phước năm 2025**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Điều 13 và Điều 14 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập quy định: Căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên của địa phương;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết phê duyệt tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết ban hành và cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị;

Căn cứ Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 70-QĐ/BTCTW ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 3231-QĐ/BTCTW ngày 11/11/2024 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Bình Phước năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 180-KH/TU ngày 24/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sử dụng, quản lý biên chế năm 2023 và giai đoạn 2024 - 2026;

Căn cứ các Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023 - 2026¹;

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Điều 13 và Điều 14 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập quy định, cụ thể như sau:

“Căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên của địa phương.”.

Do đó, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết phê duyệt tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các cơ quan, đơn vị của tỉnh Bình Phước năm 2025 là cần thiết, phù hợp và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung

Căn cứ Quyết định số 3231-QĐ/BTCTW ngày 11/11/2024 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Bình Phước năm 2025; Kế hoạch số 180-KH/TU ngày 24/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sử dụng, quản lý biên chế năm 2023 và giai đoạn 2024 - 2026; các Quyết định giao biên chế của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong đó, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao biên chế viên chức khối chính quyền địa phương năm 2025 là **18.500** biên chế hưởng

¹ Quyết định số 1261-QĐ/TU ngày 27/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với huyện Bù Gia Mập, Quyết định số 1262-QĐ/TU ngày 27/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối thành phố Đồng Xoài, Quyết định số 1263-QĐ/TU ngày 27/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với thị xã Bình Long, Quyết định số 1264-QĐ/TU ngày 27/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với thị xã Phước Long, Quyết định số 1266-QĐ/TU ngày 27/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với huyện Đồng Phú, Quyết định số 1267-QĐ/TU ngày 27/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với huyện Hớn Quản, Quyết định số 1268-QĐ/TU ngày 27/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với huyện Lộc Ninh, Quyết định số 1269-QĐ/TU ngày 27/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với huyện Bù Đăng, Quyết định số 1278-QĐ/TU ngày 29/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với huyện Bù Đốp, Quyết định số 1281-QĐ/TU ngày 04/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với huyện Phú Riềng, Quyết định số 1282-QĐ/TU ngày 04/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với thị xã Chơn Thành, Quyết định số 1271-QĐ/TU ngày 29/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về biên chế của chính quyền địa phương (Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân), đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023 - 2026.



lương từ ngân sách nhà nước, giảm **500** biên chế viên chức so với năm 2024 (*biên chế viên chức được giao năm 2024 là 19.000 biên chế*).

Đồng thời, tại Quyết định số 3231-QĐ/TU ngày 11/11/2024 của Ban Tổ chức Trung ương bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập là **643** biên chế (*từ năm học 2022 - 2023: 198 biên chế, năm học 2023 - 2024: 293 biên chế, năm học 2024 - 2025: 152 biên chế*), tăng thêm **152** biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập (*biên chế sự nghiệp giáo dục được giao bổ sung là 491 biên chế*).

Tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh:

“Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý.”.

Từ những căn cứ nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết phê duyệt tổng số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các cơ quan, đơn vị của tỉnh Bình Phước năm 2025 là **19.143** biên chế viên chức (*gồm 18.500 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước và bổ sung 643 biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập*).

Trên đây là của Tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 146/TTr-UBND ngày 13/11/2024 của UBND tỉnh.

(Gửi kèm: dự thảo Nghị quyết và các văn bản có liên quan)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- LĐVP, Phòng NC;
- Lưu: VT, (T09HDND).



Trần Tuệ Hiền

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: /NQ-HĐND

DỰ THẢO - Sau thẩm
tra của Ban Pháp chế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt tổng số lượng người làm việc
hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các cơ quan,
đơn vị của tỉnh Bình Phước năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ 18

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và
Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính
trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị;

Căn cứ Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính
trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở
Trung ương và các Tỉnh ủy, Thành ủy, Đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai
đoạn 2022 - 2026;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của
Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp
công lập;

Căn cứ Quyết định số 70-QĐ/BTCTW ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Ban
Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 3231-QĐ/BTCTW ngày 11 tháng 11 năm 2024 của
Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Bình Phước năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 180-KH/TU ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Ban Thường
vụ Tỉnh ủy về sử dụng, quản lý biên chế năm 2023 và giai đoạn 2024 - 2026;

Căn cứ các Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao biên chế năm 2023,
năm 2024 và giai đoạn 2023 - 2026¹;

¹ Quyết định số 1261-QĐ/TU ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với huyện Bù Gia Mập, Quyết định số 1262-QĐ/TU ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối thành phố Đồng Xoài, Quyết định số 1263-QĐ/TU ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với thị xã Bình Long, Quyết định số 1264-QĐ/TU ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với thị xã Phước Long, Quyết định số 1266-QĐ/TU ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với huyện Đồng Phú, Quyết định số 1267-QĐ/TU ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với huyện Hớn Quản, Quyết định số 1268-QĐ/TU ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND-PC ngày tháng năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các cơ quan, đơn vị của tỉnh năm 2025 là: **19.143** người (*gồm 18.500 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước và bổ sung 643 biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập*).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khoá X, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VPQH, VPCP, Bộ Nội vụ;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Hằng

vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với huyện Lộc Ninh, Quyết định số 1269-QĐ/TU ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với huyện Bù Đăng, Quyết định số 1278-QĐ/TU ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với huyện Bù Đốp, Quyết định số 1281-QĐ/TU ngày 04/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với huyện Phú Riềng, Quyết định số 1282-QĐ/TU ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023-2026 đối với thị xã Chơn Thành, Quyết định số 1271-QĐ/TU ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về biên chế của chính quyền địa phương (Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân), đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh năm 2023, năm 2024 và giai đoạn 2023 - 2026.

BÁO CÁO

**Thẩm tra về các dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình
tại kỳ họp thứ 18 (cuối năm 2024), HĐND tỉnh khóa X**

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh về thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh khóa X.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, Ban pháp chế HĐND tỉnh đã họp toàn thể các thành viên của Ban, các đơn vị có liên quan để nghe báo cáo và xem xét các dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp; ý kiến thảo luận của đại biểu dự họp, Ban pháp chế trình HĐND tỉnh một số nội dung như sau:

1. Dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2025 (tại Tờ trình số 146/TTr-UBND ngày 13/11/2024 của UBND tỉnh)

Theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Điều 13 và Điều 14 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập quy định: “*Căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên của địa phương*”.

Do đó, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết phê duyệt tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Bình Phước năm 2025 là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Thực hiện Kế hoạch số 180-KH/TU ngày 24/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sử dụng, quản lý biên chế năm 2023 và giai đoạn 2024 - 2026; các Quyết định giao biên chế của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong đó Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025 là 18.500 biên chế (*giảm 500 biên chế so với năm 2024*).

Đồng thời, tại Quyết định số 1420-QĐ/TU ngày 27/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập là **491** biên chế (*theo Tờ trình số 146/TTr-UBND ngày 13/11/2024 của UBND tỉnh*).

Tuy nhiên, tại Điều 2 Quyết định số 3231-QĐ/BTCTW ngày 11/11/2024 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Bình Phước năm 2025, trong đó giao bổ sung **643** biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập (từ năm học 2022 - 2023: 198 biên chế, năm học 2023 - 2024: 293 biên chế, năm học 2024 - 2025: 152 biên chế).

Như vậy, tổng số biên chế viên chức UBND tỉnh trình là **18.991** biên chế (chưa bao gồm bổ sung **152** biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2024 – 2025) được Ban Tổ chức Trung ương giao tại Quyết định số 3231-QĐ/BTCTW. Do đó, đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh dự thảo Nghị quyết theo đúng số lượng biên chế viên chức được Ban Tổ chức Trung ương giao tổng là **19.143 biên chế** (gồm 18.500 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước và bổ sung 643 biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập), đồng thời khẩn trương xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

- Đề nghị phân căn cứ pháp lý: bổ sung Quyết định số 3231-QĐ/BTCTW ngày 11/11/2024 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Bình Phước năm 2025.

c. Về dự thảo Nghị quyết: đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về căn cứ pháp lý, đúng quy định của pháp luật. Sau khi UBND tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa, Ban pháp chế trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Dự thảo Nghị quyết về việc quyết định biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh Bình Phước năm 2025 (tại Tờ trình số 147/TTr-UBND ngày 13/11/2024 của UBND tỉnh)

a. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ khoản 2 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Điều 66 Luật Cán bộ, công chức; khoản 3 Điều 16 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định biên chế công chức trong cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện trong số biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao và triển khai thực hiện sau khi được Hội đồng nhân dân quyết định”.

Do đó, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh Bình Phước năm 2025 là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b. Nội dung của dự thảo Nghị quyết

Ngày 24/8/2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 180-KH/TU về sử dụng, quản lý biên chế năm 2023 và giai đoạn 2024-2026, trong đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao biên chế công chức khối chính quyền địa phương năm 2025 là **1.770 biên chế**.

Trên cơ sở đó, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh Bình Phước năm 2025 là 1.770 biên chế (trong đó: cấp tỉnh là 935 biên chế, cấp huyện là 835 biên chế). Như vậy, tổng biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà

nước của tỉnh xây dựng trong dự thảo Nghị quyết giảm 20 biên chế so với năm 2024 là phù hợp với quan điểm chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, do đó Ban pháp chế thống nhất với đề nghị của UBND tỉnh. Đồng thời, có một số ý kiến sau đây:

- Phần căn cứ pháp lý: đề nghị bổ sung Quyết định số 3231-QĐ/BTCTW ngày 11/11/2024 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Bình Phước năm 2025. Như vậy, theo quyết định này, biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh Bình Phước năm 2025 chưa có văn bản giao biên chế của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đề nghị UBND tỉnh khẩn trương xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

- Tại phụ lục phân bổ biên chế kèm theo dự thảo Nghị quyết đối với biên chế đại biểu Quốc hội chuyên trách ở địa phương chưa được UBND tỉnh xem xét giao biên chế, mặc dù Ban pháp chế HĐND tỉnh đã có ý kiến tại Báo cáo thẩm tra số 19/HĐND-PC ngày 27/6/2024 về thẩm tra các dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình tại kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh khóa X.

Ngày 01/7/2024, UBND tỉnh đã có Báo cáo số 217/BC-UBND về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban pháp chế HĐND tỉnh. Tuy nhiên, qua báo cáo chưa giải trình rõ nội dung Ban kiến nghị. Nay, Ban pháp chế tiếp tục kiến nghị UBND tỉnh quan tâm, trình cấp có thẩm quyền thuận chủ trương ưu tiên bổ sung biên chế cho đại biểu Quốc hội chuyên trách ở địa phương.

c. Về dự thảo Nghị quyết: đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về căn cứ pháp lý, đúng quy định của pháp luật. Sau khi UBND tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa, Ban pháp chế trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Dự thảo Nghị quyết về việc giao số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2025 (tại Tờ trình số 145/TTr-UBND ngày 13/11/2024 của UBND tỉnh)

a. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 32 và khoản 4 Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Do đó, để kịp thời bổ sung số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo quy định, đảm bảo nguồn nhân lực để thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, góp phần giảm tình trạng quá tải công việc cho đội ngũ này, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp cơ sở, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2025 là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b. Nội dung dự thảo Nghị quyết

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã là **2.667 người**, số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã là **1.759 người** (do một số địa phương có quy mô dân số tăng nên năm 2025 số lượng

cán bộ, công chức cấp xã tăng 02 người, số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã tăng 02 người so với năm 2024).

Đồng thời, dự kiến số lượng phân bổ cho từng huyện, thị xã, thành phố là đúng theo quy định Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ, phù hợp với tiêu chí phân loại đơn vị hành chính, quy mô dân số và diện tích tự nhiên của từng đơn vị hành chính cấp xã.

c. Về dự thảo Nghị quyết: đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về căn cứ pháp lý, đúng quy định của pháp luật. Ban pháp chế trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Dự thảo Nghị quyết quyết định số lượng hợp đồng lao động làm công việc ở vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung thuộc lĩnh vực sự nghiệp y tế năm 2025 (tại Tờ trình số 148/TTr-UBND ngày 13/11/2024 của UBND tỉnh)

a. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ khoản 4 Điều 9 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ quy định: “Đơn vị nhóm 4 thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và y tế ký kết hợp đồng lao động có thời gian không quá 12 tháng để làm công việc ở vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung, nhưng số lượng người ký kết hợp đồng lao động chiếm không quá 70% số chênh lệch giữa số lượng người làm việc được giao với số lượng theo định mức do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế ban hành. Số lượng hợp đồng ký kết do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan quản lý ở Trung ương xem xét, quyết định”.

Nhằm kịp thời bổ sung nhân lực cho ngành y tế còn thiếu so với định mức quy định, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định số lượng hợp đồng lao động làm công việc ở vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung thuộc lĩnh vực sự nghiệp y tế năm 2025 là phù hợp với quy định và đúng thẩm quyền.

b. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Trên cơ sở so sánh số lượng người làm việc được giao với định mức do Bộ Y tế quy định, UBND tỉnh đề nghị giao số lượng người hợp đồng lao động làm công việc ở vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung thuộc lĩnh vực sự nghiệp y tế là **49 người** (cụ thể: Trung tâm Pháp y: 03 người, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: 38 người, Trung tâm Y tế huyện Phú Riềng: 08 người). Theo Tờ trình số 148/TTr-UBND ngày 13/11/2024 của UBND tỉnh, số lượng đề nghị giao như trên đảm bảo không vượt quá 70% số biên chế còn thiếu theo quy định.

Tuy nhiên, qua nghiên cứu nội dung Tờ trình và dự thảo Nghị quyết, Ban pháp chế nhận thấy: số lượng hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ dự kiến giao bổ sung cho Trung tâm Pháp y là 03/04 người còn thiếu, chiếm 75% số chênh lệch giữa số lượng người làm việc được giao so với định mức của Bộ

Y tế là chưa đảm bảo quy định. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh đúng quy định.

c. Về dự thảo Nghị quyết: đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về căn cứ pháp lý, đúng quy định của pháp luật. Sau khi UBND tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa, Ban pháp chế trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

5. Dự thảo Nghị quyết về thông qua Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Bình Phước (tại Tờ trình số 155/TTr-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh)

a. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Bình Phước được thành lập từ năm 1997. Đến nay, qua quá trình hoạt động đã khẳng định một số hiệu quả đáng ghi nhận trong việc hỗ trợ vốn vay cho nông dân phát triển kinh tế, tạo việc làm, tăng thu nhập; góp phần thu hút, tập hợp, vận động hội viên Hội nông dân; nâng cao chất lượng công tác Hội và phong trào nông dân trong thời gian qua.

Ngày 24/6/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 37/2023/NĐ-CP về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân; theo đó, tại khoản 1 Điều 6 quy định “Các Quỹ Hỗ trợ nông dân đã thành lập, hoạt động trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành phải thực hiện quy trình kiện toàn tổ chức, hoạt động và trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân theo quy định tại khoản 2 Điều này...”; đồng thời, tại điểm b khoản 2 Điều 6 quy định “*Đối với Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh: Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp tỉnh xây dựng Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh theo quy định tại khoản 3 Điều này, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua...*”.

Do đó, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết thông qua Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Bình Phước là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b. Nội dung dự thảo Đề án

Qua nghiên cứu hồ sơ dự thảo Nghị quyết, ý kiến thảo luận của các đại biểu và ý kiến giải trình, làm rõ của các cơ quan, đơn vị liên quan tại phiên họp thẩm tra, Ban pháp chế nhận thấy việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Đề án “Kiện toàn tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Bình Phước” là đúng thẩm quyền, phù hợp với các quy định hiện hành, giúp công tác vận động, quản lý, sử dụng nguồn Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh được chặt chẽ, đồng bộ và hiệu quả, tạo điều kiện cho nhiều hộ là hội viên nông dân được vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững.

Đối với nội dung của Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh, Hội Nông dân tỉnh đã gửi lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị liên quan và các địa phương trên địa bàn tỉnh; đã tiếp thu, giải trình, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

Ngày 18/11/2024, Ban pháp chế đã tiến hành làm việc và đề nghị Hội Nông dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung một số nội dung (những nội dung này đã được tiếp thu tại Báo cáo số 129-BC/HND ngày 18/11/2024 của Hội Nông dân tỉnh). Do đó, Ban pháp chế cơ bản thống nhất với nội dung của Đề án. Tuy nhiên, qua ý kiến thảo luận của các đại biểu dự họp về Đề án và dự thảo Nghị quyết, Ban pháp chế HĐND tỉnh nhận thấy cần điều chỉnh và làm rõ một số nội dung sau:

- Về tên gọi của Đề án và dự thảo Nghị quyết: đề nghị điều chỉnh tên gọi là: “*Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Bình Phước*” cho phù hợp với thẩm quyền của HĐND tỉnh quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị định số 37/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đề nghị bổ sung các cơ sở chính trị¹ và cơ sở pháp lý² sau vào dự thảo Đề án.

- Đề nghị cơ cấu lại bộ cục Đề án đảm bảo theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 37/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tại điểm c, mục 1.2. Đề nghị quy định người đại diện pháp luật: Là Giám đốc Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh cho phù hợp với quy định.

- Tại mục 5. Quy định về cơ cấu tổ chức bộ máy và nhân sự của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh: Đề nghị bổ sung một mục về cơ cấu tổ chức gồm: Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Ban điều hành gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, kế toán trưởng và bộ máy giúp việc.

- Tại mục 5. 3. Ban điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh: đề nghị quy định thống nhất bộ cục theo trình tự quy định tiêu chuẩn, điều kiện trước, tiếp theo quy định về nhiệm vụ.

- Tại mục 6.1. Đề nghị bổ sung phương án về nguồn vốn hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân trong 05 năm tiếp theo của nguồn vốn tự vận động ngoài ngân sách.

- Tại mục 6.2. Về kế hoạch vốn, đề nghị cơ quan trình Đề án xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định, vì trong Tờ trình số 155/TTr-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh chưa thể hiện rõ nội dung này.

- + Đối với dự kiến phương án hoạt động, quản lý tài chính. Đề nghị cơ quan trình dự thảo Đề án bổ sung và thực hiện theo điểm k khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 37/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

¹ (Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới; Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030”.

² Luật Đầu tư công năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Tại mục 6.7 và 6.8: Thẩm quyền quyết định cho vay và giới hạn cho vay. Đề nghị thực hiện theo Điều 18 và Điều 19 Nghị định số 37/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

c. Về dự thảo Nghị quyết: đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về căn cứ pháp lý, đúng quy định của pháp luật. Sau khi UBND tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa, Ban pháp chế trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế về các dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình tại kỳ họp thứ 18 (cuối năm 2024), Ban pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: th

- TTTU, TTHĐND, UBND,
- BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT.

TM. BAN PHÁP CHẾ HĐND TỈNH
TRƯỞNG BAN



Vũ Long Sơn

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TỔ CHỨC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2024

CHỨC TỈNH ỦY BÌNH PHƯỚC - QĐ/BTCTW

Số:.....

Ngày: 13.11.....

Nhà ký hiệu HS:.....

QUYẾT ĐỊNH
Về biên chế của tỉnh Bình Phước
năm 2025

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quyết định số 152-QĐ/TW, ngày 26/10/2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức Trung ương;
- Căn cứ Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026;
- Căn cứ Quy định số 70-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị;
- Căn cứ Quyết định số 72-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022 - 2026;
- Căn cứ Quyết định số 70-QĐ/BTCTW, ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022 - 2026;
- Căn cứ Báo cáo số 410/BC-BNV, ngày 15/11/2023 của Bộ Nội vụ về việc bổ sung biên chế giáo viên năm học 2023 - 2024;
- Căn cứ Báo cáo số 6776/BC-BNV, ngày 25/10/2024 của Bộ Nội vụ về việc bổ sung biên chế giáo viên năm học 2024 - 2025;
- Xét đề xuất giao biên chế năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Phước và Vụ Tổ chức - Điều lệ,



TRƯỜNG BAN TỔ CHỨC TRUNG ƯƠNG
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Biên chế của tỉnh Bình Phước năm 2025 (không bao gồm cán bộ, công chức cấp xã) là 21.204 biên chế. Trong đó:

1- Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là 934 biên chế:

- 855 cán bộ, công chức.

- 79 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

2- Chính quyền địa phương (gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân) cấp tỉnh, cấp huyện; đơn vị sự nghiệp công lập, hội quán chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ là 20.270 biên chế:

- 1.770 cán bộ, công chức.

- 18.500 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

Điều 2. Bổ sung 643 biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập (từ năm học 2022 - 2023: 198 biên chế, năm học 2023 - 2024: 293 biên chế, năm học 2024 - 2025: 152 biên chế).

Điều 3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Phước có trách nhiệm:

1- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý, sử dụng biên chế và trực tiếp quản lý biên chế được giao ở địa phương.

2- Triển khai giao biên chế cho các địa phương, cơ quan, đơn vị bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, đúng quy định.

3- Lãnh đạo phân bổ, quản lý, sử dụng số biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập đối với từng cấp học theo đúng các quyết định giao biên chế của Ban Tổ chức Trung ương, các hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Phước và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ml*

Nơi nhận: *ly*

- Như Điều 4,
- Đồng chí Trưởng Ban (để báo cáo),
- Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế (để báo cáo),
- Ban cán sự đảng Chính phủ (để phối hợp),
- Ban cán sự đảng Bộ Nội vụ (để phối hợp),
- Ban cán sự đảng Bộ Tài chính (để phối hợp),
- Các đồng chí Phó Trưởng Ban,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bình Phước,
- Lưu VP, Vụ TC-ĐL. *μ*

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Quang Dương